

Số: **04** /2017/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày **10** tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
Căn cứ Luật Báo chí ngày 05/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử thành phần của cơ quan nhà nước

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại tờ trình số 17/TTr-STTTT ngày 21/3/2017 và ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành và địa phương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 392/2014/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Ninh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các Đoàn thể nhân dân;
- Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban của Đảng;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND&VP Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Các huyện, thị xã, thành phố;
- TAND tỉnh; Viện KSND tỉnh; Các Hội nghề nghiệp;
- Các cơ quan, đơn vị TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh: các phòng, đơn vị, các đ/c LĐVP;
- Lưu: VT, HCTC, XDCB.

**T.M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tử Quỳnh

QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~04~~2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2017 của
UBND tỉnh Bắc Ninh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; các cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; các cơ quan báo chí, nhà báo, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

a) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

b) Trường hợp Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho cấp phó là Người được giao phụ trách cơ quan thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Trong trường hợp Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được quyết định giao nhiệm vụ là Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo đối với một lĩnh vực công tác thì ngoài trách nhiệm là Người phát ngôn theo quy định như trên, còn là Người phát ngôn của Ban chỉ đạo đó.

2. Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người phát ngôn phải được công bố bằng văn bản gửi về Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

3. Việc ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định.

Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị hoặc niêm yết tại trụ sở (các cơ quan, đơn vị chưa có trang thông tin điện tử) trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm b khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho Người khác.

5. Các cá nhân của cơ quan, đơn vị không là Người được giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định pháp luật, nhưng không được nhân danh cơ quan, đơn vị để phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Điều 4. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Tổ chức họp báo.
2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử, trang tin điện tử hoặc trang mạng xã hội chính thức của các cơ quan, đơn vị.
3. Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời cho các cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.
4. Trả lời câu hỏi của nhà báo, phóng viên tại buổi gặp mặt hoặc qua điện thoại.
5. Gửi nội dung trả lời phóng viên, nhà báo qua thư điện tử.
6. Cung cấp thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.
7. Có văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng phản hồi, cải chính, xin lỗi nội dung thông tin trên báo chí.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Chánh Văn phòng UBND tỉnh hoặc Người được ủy quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí theo các hình thức sau:

a) Hàng tháng cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động, công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh;

b) Định kỳ ba tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh;

Cổng thông tin điện tử của tỉnh có trách nhiệm cập nhật thông tin theo các quy định hiện hành để cung cấp kịp thời, chính xác thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí.

2. Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và tương đương:

a) Cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình;

b) Cử Người phát ngôn cung cấp thông tin tại các cuộc họp báo của UBND tỉnh khi có yêu cầu;

c) Trường hợp cần thiết, các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và tương đương có thể cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản;

Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và tương đương có thể thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức;

d) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định hiện hành;

e) Có trách nhiệm thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông khi có phóng viên của các cơ quan báo chí Trung ương về hoạt động, tác nghiệp tại cơ quan, đơn vị mình;

3. Các phòng, ban và tương đương của cấp huyện; cấp xã:

a) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cấp huyện;

b) Trường hợp cần thiết, các phòng, ban và tương đương của cấp huyện; cấp xã cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc các hình thức quy định tại Điều 4 Quy chế này;

c) Có trách nhiệm thông báo cho Phòng Văn hóa Thông tin cấp huyện khi có phóng viên của các cơ quan báo chí Trung ương về hoạt động, tác nghiệp tại các cơ quan, đơn vị, địa phương mình; đồng thời có trách nhiệm quản lý và giám sát hoạt động cung cấp thông tin cho báo chí tại các thôn, khu phố, địa bàn do mình quản lý.

Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Trường hợp xảy ra vụ việc liên quan đến tình, đến quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, sức khỏe của cộng đồng, Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Người được ủy quyền phát ngôn thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ngay khi có vấn đề xảy ra và thường xuyên trong quá trình xử lý vụ việc.

2. Đối với vụ việc liên quan đến các cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh giao chủ trì xử lý phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí hàng ngày trong quá trình xử lý vụ việc thuộc phạm vi quản lý.

3. Người phát ngôn hoặc Người được uỷ quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi xảy ra các vụ việc, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội hoặc khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị thì Người phát ngôn hoặc Người được uỷ quyền phát ngôn phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí để cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của các cơ quan, đơn vị thì Người phát ngôn hoặc Người được uỷ quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 24 giờ, kể từ khi vụ việc xảy ra;

b) Khi cơ quan báo chí hoặc Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Sở Thông tin và Truyền thông có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại điểm a Khoản 3 Điều này;

c) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan, đơn vị mình quản lý, Người phát ngôn hoặc Người được uỷ quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị là Người phát ngôn có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, uỷ quyền cho Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 3 Quy chế này.

2. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan kể cả trong trường hợp uỷ quyền cho Người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan, đơn vị mình.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được uỷ quyền phát ngôn

1. Người phát ngôn, Người được uỷ quyền phát ngôn được nhân danh đại diện của các cơ quan, đơn vị phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn, Người được uỷ quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong cơ quan, đơn vị mình cung cấp

thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 5, Điều 6 của Quy chế này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật.

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu của Người phát ngôn, Người được uỷ quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin.

3. Người phát ngôn, Người được uỷ quyền phát ngôn có trách nhiệm từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau đây:

a) Thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật;

b) Thông tin về vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c) Thông tin về vụ việc đang trong quá trình thanh tra chưa có kết luận thanh tra; vụ việc đang trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định của pháp luật chưa được phép công bố;

d) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép công bố.

4. Người phát ngôn, Người được uỷ quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu các cơ quan, đơn vị về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

5. Trong trường hợp các cơ quan báo chí đăng, phát không chính xác nội dung thông tin mà người phát ngôn, người được uỷ quyền phát ngôn đã phát ngôn, người phát ngôn, người được uỷ quyền phát ngôn có quyền nêu ý kiến phản hồi bằng văn bản đến cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí hoặc khởi kiện tại Tòa án.

6. Người phát ngôn của các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thông báo cho cơ quan quản lý các cấp trước khi phát ngôn và cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí Trung ương về hoạt động, tác nghiệp tại cơ quan, đơn vị mình, để giám sát các hoạt động của phóng viên theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm do cơ quan báo chí giao và theo đúng các quy định của pháp luật.

a) Đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và tương đương thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông Bắc Ninh;

b) Đối với các phòng, ban và tương đương của cấp huyện; cấp xã thông báo cho Phòng Văn hóa Thông tin cấp huyện.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo

1. Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do Người phát ngôn, Người được uỷ quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên Người phát ngôn hoặc Người được uỷ quyền phát ngôn, tên cơ quan, đơn vị của Người phát ngôn, Người được uỷ quyền phát ngôn. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà Người phát ngôn, Người được uỷ quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

2. Cơ quan báo chí phải đăng, phát ý kiến phản hồi của người phát ngôn, người được uỷ quyền phát ngôn đối với các nội dung đăng tải không chính xác. Thời điểm đăng, phát thực hiện theo quy định sau đây:

a) Việc đăng, phát cải chính, xin lỗi của báo điện tử được thực hiện ngay khi nhận được văn bản kết luận hoặc tự phát hiện vi phạm; thông tin cải chính, xin lỗi phải được lưu giữ trên báo ít nhất là 07 ngày kể từ ngày đăng, phát cải chính, xin lỗi;

b) Việc đăng, phát cải chính, xin lỗi trên báo in, báo nói, báo hình phải được thực hiện trong thời hạn 02 ngày đối với báo ngày, báo nói, báo hình; trong số ra gần nhất đối với báo tuần, tạp chí, tính từ ngày cơ quan báo chí nhận được văn bản kết luận hoặc tự phát hiện vi phạm. Đối với tạp chí xuất bản trên 30 ngày một kỳ thì phải có văn bản trả lời ngay cho cơ quan, tổ chức, cá nhân và phải đăng trong số ra gần nhất;

c) Cơ quan báo chí, trang thông tin điện tử tổng hợp đã đăng, phát thông tin của cơ quan báo chí khác có nội dung phải cải chính, xin lỗi cũng phải thực hiện đăng lại nội dung cải chính, xin lỗi của cơ quan báo chí vi phạm;

Cơ quan báo chí đã đăng, phát nội dung thông tin vi phạm, sau khi thực hiện cải chính, xin lỗi phải có trách nhiệm thông báo cho các cơ quan báo chí và trang thông tin điện tử tổng hợp có thỏa thuận về việc sử dụng tin, bài của báo mình để thực hiện việc đăng lại lời cải chính, xin lỗi.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy chế và có thành tích xuất sắc trong hoạt động báo chí, thông tin tuyên truyền sẽ được Sở

Thông tin và Truyền thông Bắc Ninh xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng.

2. Các cơ quan, đơn vị, chức, cá nhân không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Kinh phí tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông Bắc Ninh lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác quản lý thông tin báo chí trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh bố trí kinh phí cho Sở Thông tin và Truyền thông vào dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

Điều 12. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp các cơ quan, đơn vị của Trung ương có quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí khác với các quy định tại Quy chế này, thì thực hiện theo quy định của cơ quan Trung ương.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân theo quy định; định kỳ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh việc thực hiện Quy chế của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

**T.M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tử Quỳnh